

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 55/2025/HS-ST
Ngày: 09-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hương

Ông Phạm Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04 và ngày 09 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Hà Minh Th, sinh năm 2003, tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp N, xã Long Đ, huyện Cần Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Minh Q và bà Nguyễn Minh Ch; bản thân chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2024 cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Hà Minh Th: Ông Võ Hoàng Ng – là Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Hoàng Nguyên và cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Long An (có mặt).

2. Nguyễn Gia Quốc L, sinh năm 1994, tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp N, xã Long Đ, huyện Cần Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Đoàn Thị Thúy L1; bản thân có vợ tên Lê Thị Tiêu Ph và có 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền

sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2024 cho đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Gia Quốc L:* Ông Võ Hoàng Ng – là Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Hoàng Nguyên và cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Long An (có mặt).

3. **Lâm Đông Ph**, sinh năm 1994, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp K, xã Long Điền Đ, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: **Ấp 3, xã Long Cang, huyện Cần Đức, tỉnh Long An**; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn S (chết) và bà Trần Thị K; bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Lệ Th1 và có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2024 cho đến nay (có mặt).

4. **Hồ Minh T**, sinh năm 1996, tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp M, xã Phước V, huyện Cần Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Minh T1 và bà Nguyễn Thị Ngọc Th2; bản thân có vợ tên Huỳnh Thị Yến Th3 và có 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2024 cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lê Trường Nhật N, sinh năm 2002 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã Long Đ, huyện Cần Đ, tỉnh Long An.

2. Bà Võ Thị Huỳnh Nh, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Bình T, xã Đức Hòa H, huyện Đức H, tỉnh Long An.

3. Bà Nguyễn Thị Nh Y, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khu vực Z, thị trấn Đức H, huyện Đức H, tỉnh Long An.

4. Bà Lưu Thị Kim Kh, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Bình T, xã Đức Hòa H, huyện Đức H, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Ngày 16/4/2024, Hồ Minh T thuê nhà của ông Bùi Công L2, căn nhà số A2-12A, Khu dân cư Long Phú, khu phố 3, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An với mục đích để ở và đi làm, thời gian thuê từ ngày 16/4/2024 đến ngày 16/4/2025, giá thuê 10.000.000đ/tháng. Căn nhà gồm 01 triệt, 02 lầu, mỗi lầu có 01 phòng. Sau khi thuê, T tự ý sửa chữa 02 phòng tại lầu 1 và lầu 2 bằng cách dùng xốp dán các phòng, bịt kín cửa các ban công, cách âm; T trang bị loa, máy chiếu, đèn để học nhạc DJ. Khoảng 20 giờ ngày 02/5/2024, Nguyễn Gia Quốc L,

Lâm Đông Ph và Hà Minh Th là bạn bè quen biết ngoài xã hội cùng đánh bi da tại nhà của L thì cả ba nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên cùng thỏa thuận hùn tiền thuê địa điểm, mua ma túy sử dụng. L sử dụng điện thoại di động Iphone 13 màu xanh, số sim 0336499095 đăng nhập tài khoản Zalo “QuocLinh” để gọi cho T sử dụng tài khoản Zalo “Hò T”, với mục đích đến nhà của T chơi và sử dụng ma túy thì được T đồng ý.

Tại lầu 1, căn nhà A2-12A: Khoảng 22 giờ cùng ngày, L, Th và Ph thuê xe taxi đến căn nhà A2-12A thì được T dẫn lên lầu 1. Do cần ma túy sử dụng nên nhóm của L nhờ T mua dùm ma túy thì được T đồng ý, T đến Khu dân cư 135 gần chỗ ở của T gặp một người thanh niên tên N1 (không xác định nhân thân, lai lịch) mua 03 viên thuốc lắc, 01 gói nylon chứa ma túy dạng “Khay” với số tiền 500.000đồng. Sau khi mua xong, T đem ma túy lên lầu 1 để trên bàn, L lấy 03 viên thuốc lắc bẻ ra làm đôi, L sử dụng nửa viên, đưa cho Th, Ph mỗi người nửa viên, phần còn lại L để trên bàn cặp vách tường, T bỏ ma túy khay lên đĩa sứ, dùng bật lửa hơi nóng, lấy thẻ nhựa để “xào”, cà nhuyễn ma túy và phân thành từng đường nhỏ. Sau khi nấu ma túy xong, T đưa đĩa sứ cho L dùng ống hút hít ma túy dạng “Khay”; tiếp theo, L đưa cho Th sử dụng; Th sử dụng xong đưa cho Ph sử dụng; Ph sử dụng xong thì đưa cho T sử dụng; T sử dụng xong thì để đĩa sứ xuống nền gạch cạnh tấm nệm. Sau đó, T hỏi L có gọi người phục vụ sử dụng ma túy không thì được L và Ph đồng ý; T gọi điện thoại cho Lưu Thị Kim Kh, Nguyễn Thị Nh Y và Võ Thị Huỳnh Nh đến nhà của T chơi thì được Kh, Y và Nh đồng ý. Khi Kh, Y và Nh đến căn nhà A2-12A, thì T dẫn cả 03 người lên lầu 1 nơi nhóm của L đang sử dụng ma túy. T và Kh ngồi ngoài cùng, kế tiếp là Y và L, Th rồi đến Ph và Nh cùng nhau sử dụng ma túy, nghe nhạc. Đến khoảng 09 giờ ngày 03/5/2024, Th thức dậy kêu T mở cửa để về nhà. Khoảng 11 giờ cùng ngày, T đi công việc tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, L nhắn tin hỏi Th ở đâu, thì được Th trả lời nhờ Lê Trường Nhật N chở đến Khu dân cư Long Phú; khi Th và N tới căn nhà A2-12A, thì được Kh xuống lầu mở cửa cho Th và N vào phòng. Lúc này, L, Ph, Nh, Y đang nằm trên nệm, Th đến cầm đĩa sứ đựng ma túy dùng ống hút hít ma túy, Th để đĩa sứ xuống nền gạch, thì N cầm đĩa sứ đựng ma túy dùng ống hút hít ma túy; sau đó Kh, L, Ph, Nh và Y tiếp tục sử dụng ma túy.

Tại lầu 2, căn nhà A2-12A: Khoảng 02 giờ ngày 03/5/2024, Nguyễn Hoàng V đi cùng bạn gái (không xác định nhân thân, lai lịch) đến căn nhà A2-12A gặp T nhờ cho ở lại qua đêm thì T đồng ý và dẫn V và bạn gái lên lầu 2 nghỉ ngơi, T tiếp tục xuống phòng của L sử dụng ma túy và nghỉ ngơi. Khoảng 10 giờ ngày 03/5/2024, Lê Thanh C, Nguyễn Hoàng P và Trần Quốc M, sinh ngày 27/12/2007 đến căn nhà A2-12A gặp V, khi đi C đem theo 01 khẩu súng, loại K54 cất trong túi quần bên phải. Khi đến căn nhà A2-12A thấy mở cửa nên nhóm C đi vào nhà thì gặp Kh đang ở bếp nấu ăn nên Kh mời C, M và P cùng ăn. Khoảng 11 giờ cùng ngày, T đi công việc tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, trong lúc đi xuống thì T gặp C, M và P đi lên lầu hỏi V ở đâu thì T chỉ lên lầu 2 rồi lấy xe đi công việc. Khi lên lầu 2, C, M và P thấy có V và bạn gái đang nằm trên nệm, sau đó C gọi cho Huỳnh Thị Ngọc X đến căn nhà A2-12A chơi thì được X đồng ý. Khoảng 21

giờ, thì V và bạn gái của V đi khỏi phòng, còn C, P, M và X tiếp tục sử dụng ma túy.

Đến khoảng 22 giờ ngày 03/5/2024, Công an thị trấn Bến Lức phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bến Lức tiến hành kiểm tra căn nhà A2-12A thì phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản sự việc:

Phòng tại lầu 1: có L, Ph, Th, N, Nh, Y và Kh đang sử dụng ma túy, thu giữ: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng dài 21cm; 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng dài 07cm được niêm phong Bì thư số 1 có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph.

Phòng tại lầu 2: có Lê Thanh C, Nguyễn Hoàng P, Trần Quốc M, Huỳnh Thị Ngọc X đang sử dụng ma túy, thu giữ: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng dài 21cm; 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng dài 11cm được niêm phong Bì thư số 2 có chữ ký ghi họ tên Trần Quốc M, Lê Thanh C.

Sau vụ việc, T nghe tin căn nhà T thuê bị Công an kiểm tra, P hiện tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bỏ trốn; đến ngày 23/12/2024, T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đầu thú. Qua quá trình điều tra, Lê Thanh C, Nguyễn Hoàng P và Trần Quốc M khai nhận Nguyễn Hoàng V gọi điện rủ cả ba đến căn nhà A2-12A để sử dụng ma túy, V là người chuẩn bị công cụ và ma túy sẵn. Tuy nhiên, V không thừa nhận việc rủ và chuẩn bị dụng cụ và ma túy cho C, P và M sử dụng, khi lực lượng Công an tiến hành kiểm tra thì V không có mặt tại căn nhà A2-12A. Huỳnh Thị Ngọc X khai nhận C rủ đến để sử dụng ma túy, không biết nguồn gốc công cụ và ma túy là của ai. T khai cho V và bạn gái V ở lại nghỉ ngơi, còn việc V có sử dụng phòng để rủ C, P, M sử dụng ma túy hay không thì T không biết, khi lực lượng Công an tiến hành kiểm tra thì T không có mặt tại căn nhà A2-12A.

Tại Kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận:

Bì thư số 1: Bì thư niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph và hình dấu mộc tròn đỏ bên trong có: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng (đoạn ngắn) được đóng gói niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại: Ketamine, khối lượng: Mẫu quá ít, không xác định được khối lượng; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng (đoạn dài) được đóng gói niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bì thư số 2: Bì thư niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký ghi họ tên Trần Quốc M, Lê Thanh C và hình dấu mộc tròn đỏ bên trong có: 01 đĩa sứ màu trắng được đóng gói niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng: Mẫu quá ít, không xác định được khối lượng; 02 đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng được đóng gói niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Hoàn lại đôi giám định: 02 cái đĩa sứ; 04 đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng gửi đến giám định và tất cả vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 311.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Các bị cáo Hà Minh Th, Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph và Hồ Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Hành vi của các bị cáo bị truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng tội các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 57/CT-VKSBL ngày 14/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố các bị cáo Hà Minh Th, Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph và Hồ Minh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Hà Minh Th, Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph và Hồ Minh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Minh Th từ 05 năm đến 06 năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia Quốc L từ 05 năm đến 06 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lâm Đông Ph từ 05 năm đến 06 năm tù.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng, gồm: Bì thư số 1: Bì thư có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph và hình dấu mộc tròn đỏ; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng (đoạn ngắn); 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng (đoạn dài) được đóng gói niêm phong số 311.

Trả lại cho chủ sở hữu vật chứng, gồm: 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 promax, màu đen của Lâm Đông Ph.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước vật chứng, gồm: 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 promax màu trắng của Hà M Th; 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 màu xanh của Nguyễn Gia Quốc L; 01 (một) loa hiệu Hopestar; 02 (hai) loa hiệu Pioneer DJ; 01 (một) máy chiếu hiệu MP-787; 01 (một) máy chiếu hiệu MP-plus của Hồ Minh T.

Giao cho Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định các vật chứng, gồm: Bì thư số 2: Bì thư niêm phong, có chữ ký ghi họ tên Trần Quốc M, Lê Thanh C và hình dấu mộc tròn đỏ bên trong có 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng được đóng gói niêm phong số 311.

Ông Võ Hoàng Ng là người bào chữa cho các bị cáo Hà Minh Th, Nguyễn Gia Quốc L trình bày: Ông Ng không tranh luận về tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo Th, L tại phiên tòa. Ông Ng đề nghị Hội đồng xét xử khi nghị án cần xem xét các vấn đề sau:

Thứ nhất, về việc thu thập chứng cứ: Tại biên bản vụ việc lập ngày 03/5/2024 (Bút lục 01-02) thể hiện Cơ quan điều tra không thu giữ được chất nghi là ma túy nhưng tại kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 14/5/2024 (Bút lục 06) kết luận tìm thấy ma túy, loại Ketamine.

Thứ hai, tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 04/5/2024 đối với bị cáo L (Bút lục 88) và của bị cáo Th (Bút lục 233) do ông Trần Quốc Đ thực hiện là không đúng quy định. Đồng thời, cơ quan điều tra sử dụng kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của bị cáo L, Th làm căn cứ buộc tội là không phù hợp với Điều 206 Bộ luật Tố tụng hình sự, trong trường hợp này bắt buộc phải giám định.

Thứ 3, về vai trò đồng phạm của bị cáo L, Th: Trong vụ án này, bị cáo T giữ vai trò chính, là người mua ma túy, chuẩn bị công cụ, phương tiện để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với bị cáo L, Th chỉ giữ vai trò giúp sức trong vụ án đồng phạm nên đề nghị xem xét mức hình phạt cho phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức có ý kiến tranh luận:

Tại biên bản vụ việc lập ngày 03/5/2024 (Bút lục 01- 02) thể hiện nội dung “tang vật thu giữ 01 số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, thu giữ tại cả lầu 01 và lầu 02 của căn nhà nêu trên; 02 đĩa sứ trắng nghi vẩn có chất ma túy”. Việc Cơ quan điều tra không ghi chi tiết thu giữ khối lượng chất ma túy là vì lượng ma túy các bị cáo đã sử dụng gần như đã hết, chỉ còn rất ít dính trên đĩa sứ; điều này phù hợp với lời khai của các bị cáo và phù hợp với kết luận giám định số 311 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An “01 đĩa sứ màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng (đoạn ngắn) được đóng gói niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại: Ketamine, khối lượng: Mẫu quá ít, không xác định được khối lượng”. Mặt khác, khi Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng có chữ ký của Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph và có hình dấu mộc tròn đỏ theo quy định của pháp luật. Khi Cơ quan điều tra P hiện bị cáo L và bị cáo Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, việc test nhanh mẫu nước tiểu của các bị cáo để xác định có hay không việc sử dụng ma túy là cần thiết. Trường hợp này không cần thiết phải tiến hành giám định theo khoản 5 Điều 206 Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc giám định trong vụ án này đã được thực hiện tại Kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An. Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo T giữ vai trò chính, các bị cáo L, Th, Ph giữ vai trò thực hành. Việc luật sư cho rằng bị cáo L, Th chỉ giữ vai trò giúp sức là không phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án; còn việc

xem xét mức hình phạt đối với từng bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá khi nghị án.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã được thông báo nội dung kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An. Các bị cáo thống nhất, không khiếu nại về nội dung kết luận giám định.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ theo thủ tục tố tụng hình sự.

[2]. Xét nội dung vụ án: Các bị cáo Th, L, Ph và T khai tại tòa, các bị cáo là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Khoảng 20 giờ ngày 02/5/2024, các bị cáo L, Ph và Th cùng thỏa thuận hùn tiền thuê địa điểm, mua ma túy để sử dụng. Bị cáo L sử dụng Zalo “QuocLinh” gọi cho bị cáo T sử dụng tài khoản Zalo “Hô T”, với mục đích đến nhà của T chơi và sử dụng ma túy thì được T đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, các bị cáo L, Th và Ph thuê xe taxi đến căn nhà A2-12A thì được bị cáo T dẫn lên lầu 1. Bị cáo L nhờ bị cáo T mua dùm ma túy về sử dụng thì được bị cáo T đồng ý. Bị cáo T đến Khu dân cư 135 gặp người thanh niên tên N1 (không xác định nhân thân, lai lịch) mua 03 viên thuốc lắc, 01 gói nylon chứa ma túy dạng “Khay” với số tiền 500.000đồng. Sau khi mua xong, bị cáo T đem ma túy lên lầu 1 để trên bàn, bị cáo L lấy 03 viên thuốc lắc bẻ ra làm đôi, bị cáo L sử dụng nửa viên, đưa cho bị cáo Th, Ph mỗi người nửa viên, phần còn lại bị cáo L để trên bàn cặp vách tường, bị cáo T bỏ ma túy khay lên đĩa sứ, dùng bật lửa hơi nóng, lấy thẻ nhựa để “xào”, cà nhuyễn ma túy và phân thành từng đường nhỏ. Sau khi nấu ma túy xong, bị cáo T đưa đĩa sứ cho các bị cáo L, Th, Ph sử dụng; bị cáo Ph sử dụng xong thì đưa cho bị cáo T sử dụng; bị cáo T sử dụng xong thì để đĩa sứ xuống nền gạch cạnh tấm nệm. Sau đó, bị cáo T hỏi bị cáo L có gọi người phục vụ sử dụng ma túy không thì được bị cáo L, Ph đồng ý; bị cáo T gọi điện thoại cho bà Kh, Y, Nh đến nhà của bị cáo T chơi thì được bà Kh, Y, Nh đồng ý. Khi bà Kh, Y, Nh đến căn nhà A2-12A, thì bị cáo T dẫn cả 03 người lên lầu 1 nơi nhóm của bị cáo L đang sử dụng ma túy. Bị cáo T và bà Kh ngồi ngoài

cùng, kế tiếp là bà Y và bị cáo L, bị cáo Th, Ph và bà Nh cùng nhau sử dụng ma túy, nghe nhạc. Đến khoảng 09 giờ ngày 03/5/2024, bị cáo Th thức dậy kêu bị cáo T mở cửa để về nhà. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Th đi cùng ông N đến căn nhà A2-12A. Lúc này, bị cáo L, Ph và bà Nh, Y đang nằm nên niệm, bị cáo Th đến cầm đĩa sứ đựng ma túy dùng ống hút hít ma túy, Th để đĩa sứ xuống nền gạch, thì ông N cầm đĩa sứ đựng ma túy dùng ống hút hít ma túy; sau đó, các bị cáo L, Ph, bà Kh, Nh, Y tiếp tục sử dụng ma túy và nghe nhạc thì bị Công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản sự việc. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Th, L, Ph và T là những người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Xuất P từ việc cần có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Bị cáo T đã liên hệ mua 03 viên ma túy đá, 01 gói nylon chứa ma túy dạng “Khay” với mục đích đem về sử dụng. Bị cáo T đã chuẩn bị các dụng cụ gồm: đĩa sành, loa nhạc, thẻ nhựa, đèn chiếu sáng và sử dụng địa điểm do bị cáo quản lý cùng với các bị cáo Th, L, Ph sử dụng ma túy. Sau đó, bị cáo T thỏa Th với bị cáo L, Th, Ph rủ bà Kh, bà Y và bà Nh cùng đến sử dụng ma túy chung. Tại Kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: 01 đĩa sứ màu trắng được đóng gói niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại: Ketamine, khối lượng: không xác định được khối lượng. Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo T giữ vai trò chính, các bị cáo L, Th, Ph giữ vai trò thực hành. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện, chất hướng thần của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, là mầm mống của các loại tội phạm khác. Như vậy, hành vi này của các bị cáo Th, L, Ph và T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Th, L thấy rằng:

Thứ nhất, về việc thu thập chứng cứ: Tại biên bản vụ việc lập ngày 03/5/2024 (Bút lục 01-02) thể hiện Cơ quan điều tra không thu giữ được chất nghi là ma túy nhưng tại kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 14/5/2024 (Bút lục 06) kết luận tìm thấy ma túy, loại Ketamine.

Hội đồng xét xử xét thấy, tại biên bản vụ việc lập ngày 03/5/2024 (Bút lục 01-02) thể hiện nội dung “*tang vật thu giữ 01 số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, thu giữ tại cả lầu 01 và lầu 02 của căn nhà nêu trên; 02 đĩa sứ trắng nghi vấn có chất ma túy*”. Việc Cơ quan điều tra không ghi chi tiết thu giữ khối lượng chất ma túy là vì lượng ma túy các bị cáo đã sử dụng gần như đã hết, chỉ còn rất ít dính trên đĩa sứ; điều này phù hợp với lời khai của các bị cáo và phù hợp với kết luận giám định số 311 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An “*01 đĩa sứ màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng (đoạn ngắn) được đóng gói*

niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại: Ketamine, khối lượng: Mẫu quá ít, không xác định được khối lượng”. Mặt khác, khi Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng có chữ ký của Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph và có hình dấu mộc tròn đỏ theo quy định của pháp luật.

Thứ hai, tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 04/5/2024 đối với bị cáo L (Bút lục 88) và của bị cáo Th (Bút lục 233) do ông Trần Quốc Đ thực hiện là không đúng quy định. Đồng thời, cơ quan điều tra sử dụng kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của bị cáo L, Th làm căn cứ buộc tội là không phù hợp với Điều 206 Bộ luật Tố tụng hình sự, trong trường hợp này bắt buộc phải giám định.

Hội đồng xét xử xét thấy, khi Cơ quan điều tra P hiện bị cáo L và bị cáo Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, việc test nhanh mẫu nước tiểu của các bị cáo để xác định có hay không việc sử dụng ma túy là cần thiết. Trường hợp này không cần thiết phải tiến hành giám định theo khoản 5 Điều 206 Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc giám định trong vụ án này đã được thực hiện tại Kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An.

Thứ 3, về vai trò đồng phạm của bị cáo L, Th: Trong vụ án này, bị cáo T giữ vai trò chính, là người mua ma túy, chuẩn bị công cụ, phương tiện để sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với bị cáo L, Th chỉ giữ vai trò giúp sức trong vụ án đồng phạm nên đề nghị xem xét mức hình phạt cho phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy, đây là vụ án đồng phạm, bị cáo T giữ vai trò chính, các bị cáo L, Th, Ph giữ vai trò thực hành. Việc luật sư cho rằng bị cáo L, Th chỉ giữ vai trò giúp sức là không phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án; còn việc xem xét mức hình phạt đối với từng bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá một cách toàn diện khi nghị án.

Từ những phân tích nêu trên, ý kiến của luật sư là không có căn cứ chấp nhận; chấp nhận ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Th, L, Ph và T tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Các bị cáo Th, L, Ph, T trong quá trình điều tra đã tích cực hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng nhằm làm sáng tỏ nội dung vụ án, cụ thể: Các bị cáo Th, L, Ph đã nhận dạng và khai ra hành vi của bị cáo T; đối với bị cáo T đã nhận dạng và khai ra hành vi của đối tượng Nguyễn Hoàng V trong vụ án xảy ra tại lầu 2, căn nhà A2-12A, vụ án đang trong quá trình điều tra. Ngoài ra, Hội đồng xét xử có xem xét cho các bị cáo các tình tiết, cụ thể: Các bị cáo Th, L, Ph và T phạm tội lần đầu. Bị cáo T trong quá trình điều tra đã đến Cơ quan công an đầu thú, là lao động chính của gia đình, đang nuôi 02 con nhỏ sinh năm 2019, năm 2023. Bị cáo L là lao động chính của gia đình, đang nuôi 02 con nhỏ sinh năm 2019, năm 2023; có bác ruột là ông Nguyễn Văn K là người khuyết tật nặng có

xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo Th gia đình có công với cách mạng, có bà cố Lê Thị K là Mẹ Việt Nam Anh Hùng, ông cố Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Ch1, ông Trần Văn Ch2 là Liệt sĩ; có ông Hà Văn Kh, bà Hồ Thị X1 là người có công với cách mạng. Bị cáo Ph gia đình có công với cách mạng, có bà nội Phan Thị T2 được nhà nước phong tặng Huân chương kháng chiến hạng 3; bị cáo là lao động chính của gia đình đang nuôi 01 con nhỏ sinh năm 2017, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho các bị cáo theo quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, là mầm mống của các loại tội phạm khác như “Cướp tài sản, Trộm cắp tài sản...vv”. Đối với bị cáo T giữ vai trò chính, sử dụng địa điểm do bị cáo quản lý, chuẩn bị công cụ, phương tiện trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; còn bị cáo L, Ph, Th giữ vai trò thực hành. Do đó, mức hình phạt được áp dụng đối với bị cáo T sẽ cao hơn các bị cáo L, Ph, Th trong vụ án đồng phạm. Hành vi này của các bị cáo Th, L, Ph và T cần phải xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích tại mục [4] để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 khi lượng hình phạt và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

[7.1]. Các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy, gồm:

Bì thư số 1: Bì thư có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph và hình dấu mộc tròn đỏ; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng (đoạn ngắn); 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng (đoạn dài) được đóng gói niêm phong số 311.

[7.2]. Các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử trả lại cho chủ sở hữu, gồm: 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 promax, màu đen của Lâm Đông Ph.

[7.3]. Các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước, gồm:

01 (một) điện thoại di động Iphone 12 promax, màu trắng của Hà Minh Th;

01 (một) điện thoại di động Iphone 13, màu xanh của Nguyễn Gia Quốc L;

01 (một) loa hiệu Hopestar; 02 (hai) loa hiệu Pioneer DJ; 01 (một) máy chiếu hiệu MP-787; 01 (một) máy chiếu hiệu MP-plus của Hồ Minh T.

[7.4]. Các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội tại lầu 2, căn nhà A2-12A, Hội đồng xét xử giao cho Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định, gồm:

Bì thư số 2: Bì thư niêm phong, có chữ ký ghi họ tên Trần Quốc M, Lê Thanh C và hình dấu mộc tròn đỏ bên trong có 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng được đóng gói niêm phong số 311.

[8]. Đối với hành vi của các đối tượng liên quan:

Đối với người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho bị cáo T. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ đối tượng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng lầu 2, căn nhà số A2-12A, chưa xác định được người tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra có Quyết định tách vụ án số 260/QĐ-ĐCSMT ngày 28/02/2025 tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi tàng trữ 01 khẩu súng K54 là súng quân dụng, 01 hộp tiếp đạn, 05 viên đạn đã được Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử theo Bản án số: 112/2024/HS-ST ngày 08/11/2024.

Đối với ông Bùi Công L2 là chủ sở hữu căn nhà A2-12A, khu dân cư Long Ph. Ông L2 ký hợp đồng cho Hồ Minh T thuê nhà để ở, ông L2 không biết T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự ông L2 là phù hợp.

Đối với hành vi của các đối tượng Lưu Thị Kim Kh, Nguyễn Thị Nh Y, Võ Thị Huỳnh Nh, Lê Trường Nhật N có tham gia sử dụng trái phép chất ma túy do Hồ Minh T và đồng phạm tổ chức. Tuy nhiên, khi tham gia sử dụng thì những người này hoàn toàn không có trả tiền hoặc lợi ích vật chất, cũng không bị ép buộc hoặc bị rủ rê để sử dụng ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng này đã bị Công an huyện Bến Lức ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là phù hợp.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Hà Minh Th, Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph và Hồ Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Minh Th, Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph và Hồ Minh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Minh Th 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/5/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Gia Quốc L 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/5/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Đông Ph 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/5/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Minh T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/12/2024.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo Hà Minh Th, Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph, Hồ Minh T 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (là ngày 09/6/2025) để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm:

Bì thư số 1: Bì thư có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph và hình dấu mộc tròn đỏ; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng (đoạn ngắn); 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng (đoạn dài) được đóng gói niêm phong số 311.

2.2. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước các vật chứng, gồm:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 promax, màu trắng của Hà Minh Th;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 13, màu xanh của Nguyễn Gia Quốc L;

- 01 (một) loa hiệu Hopestar; 02 (hai) loa hiệu Pioneer DJ; 01 (một) máy chiếu hiệu MP-787; 01 (một) máy chiếu hiệu MP-plus của Hồ Minh T.

2.3. Giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định các vật chứng, gồm:

Bì thư số 2: Bì thư niêm phong, có chữ ký ghi họ tên Trần Quốc M, Lê Thanh C và hình dấu mộc tròn đỏ bên trong có 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng được đóng gói niêm phong số 311.

2.4. Trả lại cho bị cáo Lâm Đông Ph vật chứng, gồm: 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 promax, màu đen.

(vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang giữ theo Quyết định chuyển vật chứng ngày 14/4/2025).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hà Minh Th, Nguyễn Gia Quốc L, Lâm Đông Ph, Hồ Minh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh Long An;
- Phân trại tạm giam khu vực Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Ấn văn, Hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đông